

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3331 /UBND-NC
V/v thực hiện kiểm soát tài sản,
thu nhập của người có chức vụ,
quyền hạn trong cơ quan, tổ chức,
đơn vị năm 2023

Tây Ninh, ngày 23 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc các DNNN, tổ chức tài chính thuộc tỉnh¹;
- Người được giao đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp².

Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 4510/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về công tác PCTN, TC năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, địa phương thực hiện một số nội dung như sau:

1. Ban hành văn bản triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2023, kèm theo danh sách đối tượng thuộc diện kê khai hằng năm, bổ sung gửi về Thanh tra tỉnh tổng hợp **chậm nhất ngày 20/11/2023**.

2. Chỉ đạo tổ chức kê khai, bàn giao bản kê khai và công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập gửi về UBND tỉnh **chậm nhất ngày 12/01/2024**. (Kèm theo Hướng dẫn chi tiết)

* **Lưu ý:** Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, địa phương quan tâm, chỉ đạo bộ phận đầu mối thực hiện nghiêm túc **Hướng dẫn kèm theo Công văn này và thời hạn gửi các văn bản về Thanh tra tỉnh tổng hợp (100% cơ quan, địa phương gửi liên thông qua eGov để xác định chính xác ngày phát hành; không gửi dự thảo vì qua các kỳ tổng hợp cho thấy số liệu dự thảo và chính thức không đồng bộ)**.

3. Giao Thanh tra tỉnh

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 31 Luật PCTN năm 2018; có trách nhiệm hướng dẫn và tiếp

¹ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết; Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi; Quỹ ĐTPPT Tây Ninh.

² Công ty cổ phần cấp thoát nước Tây Ninh (ông Lê Công Hiệu); Công ty cổ phần Công trình đô thị Tây Ninh (bà Nguyễn Mai Hân); trường hợp có thay đổi đề nghị liên hệ Thanh tra tỉnh để cập nhật. Riêng trường hợp ông Văn Công Phong tại Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh, nếu Công ty có người đại diện vốn Nhà nước tại doanh nghiệp mới (chậm nhất ngày 01/11/2023) thì liên hệ trực tiếp Thanh tra tỉnh để phân tích, hướng dẫn về diện kê khai.

nhận các bản kê khai; tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập gửi Thanh tra Chính phủ; đồng thời thực hiện báo cáo với trách nhiệm cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập gửi Thanh tra Chính phủ (*thời gian cụ thể do Thanh tra Chính phủ chỉ đạo*).

- Liên hệ thường xuyên với Ban Nội chính Tỉnh ủy để thống nhất thời gian tham mưu báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị (*trường hợp đến thời điểm báo cáo đã có Chỉ thị mới thay thế thì thực hiện theo văn bản chỉ đạo đó*); chủ động tham mưu theo yêu cầu.

- Chủ động tham mưu xây dựng Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập đối với các bản kê khai năm 2023 sau khi đã có định hướng xác minh của Thanh tra Chính phủ; quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình.

* **Lưu ý:** Trong kỳ kê khai năm 2022, qua kết quả xác minh của Thanh tra tỉnh cho thấy tình hình chấp hành quy định về kê khai tài sản, thu nhập vẫn chưa thật sự cải thiện, liên quan đến trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện của Thủ trưởng các cơ quan, địa phương, bộ phận đầu mối tham mưu và từng cá nhân người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập. Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các cá nhân liên quan phải tăng cường quan tâm, nghiên cứu chặt chẽ quy định để rà soát, thống kê tài sản, thu nhập đầy đủ để phục vụ công tác kê khai; nhất là sau khi Thanh tra tỉnh đã tổ chức tập huấn. Các trường hợp vi phạm về sau mà không có lý do khách quan sẽ không được xem xét.

Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Thanh tra tỉnh³ để được giải đáp, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục III, IV TTCP;
- TT: TU; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính TU;
- LĐVP, PNC; HCTC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

lo

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH,**



Trần Văn Chiến

³ Phòng nghiệp vụ 3, đồng chí Nguyễn Đăng Duy, Phó Trưởng phòng (số điện thoại 085.247.8466).



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN

Kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

(Ban hành kèm theo Công văn số 3331 /UBND-NC ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh)

I. THỜI KỲ KÊ KHAI

- Thời kỳ kê khai tính từ ngày 02/11/2022 đến hết ngày 01/11/2023.

- Trường hợp đối tượng **thực hiện kê khai lần đầu** trong thời kỳ kê khai nêu trên, nếu trước ngày 02/11/2023 thuộc diện kê khai hằng năm (đối tượng tại Phần II Hướng dẫn này) thì thời kỳ kê khai sẽ được tính từ thời điểm kê khai lần đầu đến hết ngày 01/11/2023.

Ví dụ: Ông A là viên chức không giữ chức vụ công tác đơn vị sự nghiệp X, thuộc Sở Y, đã có thời gian công tác 10 năm. Nay ông A được tiếp nhận về Sở, chuyển ngạch sang công chức vào ngày 01/01/2023, công tác tại Thanh tra Sở Y nên phải thực hiện **kê khai lần đầu vào ngày 05/01/2023** (do trước đây ông A là viên chức không giữ chức vụ nên không có nghĩa vụ kê khai, nay trở thành công chức nên phải kê khai chậm nhất 10 ngày kể từ ngày được bổ nhiệm ngạch công chức).

Sau đó, ông A được xét **bổ nhiệm ngạch thanh tra viên** (do có 05 năm trở lên công tác ở đơn vị khác, sau đó được chuyển về cơ quan thanh tra, đã có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ thanh tra viên) vào tháng 04/2023 nên thuộc diện kê khai hằng năm. Như vậy, đến kỳ kê khai này, thời kỳ kê khai hằng năm của ông A sẽ tính từ ngày **05/01/2023** (thời điểm kê khai lần đầu) đến hết ngày **01/11/2023** (ngày chốt số liệu kê khai hằng năm do UBND tỉnh chỉ đạo).

II. ĐỐI TƯỢNG CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI

- Đối tượng thuộc diện kê khai hằng năm:

+ Người giữ chức vụ Giám đốc Sở hoặc tương đương trở lên (tương đương tính theo hệ số phụ cấp chức vụ 0,9).

+ Những người đang giữ 01 trong 13 ngạch công chức tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ (Chấp hành viên, Điều tra viên, Kế toán viên, Kiểm lâm viên, Kiểm sát viên, Kiểm soát viên ngân hàng, Kiểm soát viên thị trường, Kiểm toán viên, Kiểm tra viên của Đảng, Kiểm tra viên hải quan, Kiểm tra viên thuế, Thanh tra viên, Thẩm phán).

+ Những người **giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý** từ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên công tác, quản lý các lĩnh vực quy định tại Phụ lục III Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

+ Người được giao đại diện phân vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

- **Đối tượng thuộc diện kê khai bổ sung:** Những đối tượng thuộc khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng **đã thực hiện** việc kê khai lần đầu nhưng **không thuộc diện kê khai hằng năm**; trong thời kỳ kê khai năm 2023 có biến động tài sản, thu nhập (*tăng hoặc giảm*) từ 300.000.000 đồng trở lên.

III. NỘI DUNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 và lập danh sách đối tượng có nghĩa vụ kê khai

Các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các DNNN thuộc tỉnh¹, Quỹ ĐTP Tây Ninh ban hành công văn triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 tại cơ quan, địa phương mình, **kèm theo** danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu dưới đây gửi về Thanh tra tỉnh tổng hợp.

S T T	Họ và tên	Vị trí công tác	Diện kê khai (Đánh dấu x vào ô tương ứng)		Diện BTV quản lý
			Hằng năm	Bổ sung	

* Lưu ý:

- Danh sách **phải thể hiện** tổng số người thuộc diện hằng năm (*trong đó bao nhiêu người thuộc diện BTV quản lý*), bổ sung (*trong đó bao nhiêu người thuộc diện BTV quản lý*).

- **Cột “Diện BTV quản lý”:** Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện/Thành/Thị ủy; trường hợp không thuộc diện Ban Thường vụ các cấp quản lý thì ghi “Không”.

- Các cơ quan, địa phương phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của danh sách này; do đó đề nghị nghiên cứu kỹ quy định hiện hành và thực hiện nghiêm túc.

2. Tổ chức kê khai, bàn giao và công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập

a) Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập

¹ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh, Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi.

- Triển khai việc kê khai theo mẫu dành cho từng loại đối tượng kê khai quy định tại **Phụ lục I** (*Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm*) và **Phụ lục II** (*Bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung*) ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và nghiên cứu kỹ các chú thích kèm theo Phụ lục kê khai.

(Truy cập tham khảo thêm Hướng dẫn tại Trang TTĐT tại địa chỉ: <https://thanhtratinh.tayninh.gov.vn/vi/page/Huong-dan-va-giai-dap-ve-ke-khai-tai-san-thu-nhap.html>)

- Các cơ quan quản lý người có nghĩa vụ kê khai tiếp nhận, quản lý bản kê khai; kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của bản kê khai; trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Phòng, chống tham nhũng.

b) Bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập

- Bàn giao bản giấy về UBKT các cấp: các bản kê khai **thuộc diện Ban Thường vụ các cấp quản lý**.

- Số hóa, bàn giao về Thanh tra tỉnh trên Trang điện tử quản lý và lưu trữ bản kê khai tài sản, thu nhập tại địa chỉ <http://kkmbts.tayninh.gov.vn:81> các bản với bản kê khai **không thuộc diện Ban Thường vụ các cấp quản lý**, cụ thể:

(1) Các bản kê khai hằng năm, bổ sung trong kỳ kê khai tập trung này (*theo danh sách đã gửi cho Thanh tra tỉnh trong công văn triển khai của đơn vị*);

(2) Rà soát lại các bản kê khai lần đầu² và các bản kê khai phục vụ công tác cán bộ³ **phát sinh từ ngày 02/11/2022 đến hết ngày 01/11/2023** để xác định đã bàn giao đầy đủ về Thanh tra tỉnh chưa. Nếu chưa bàn giao thì tiến hành số hóa bàn giao đầy đủ.

c) Công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập

Chậm nhất 05 ngày kể từ ngày bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập cho Thanh tra tỉnh, cơ quan quản lý người có nghĩa vụ kê khai tổ chức công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

3. Báo cáo kết quả thực hiện

Sau khi hoàn thành việc công khai, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo mẫu tại Hướng dẫn này, gửi về UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*). Mọi báo cáo không bám sát theo mẫu sẽ xem như không có báo cáo.

² Bản kê khai lần đầu là các bản kê khai của người lần đầu trở thành công chức (do thi tuyển, xét tuyển; không bao gồm trường hợp viên chức giữa chức vụ chuyển ngạch sang công chức) hoặc từ viên chức không giữ chức vụ trở thành viên chức giữ chức vụ.

³ Bản kê khai phục vụ công tác cán bộ là các bản kê khai phục vụ cho các mục đích như sau: dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

Lưu ý: Chỉ tổng hợp số liệu những người không thuộc diện Ban Thường vụ các cấp quản lý.

Mẫu báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 (Mọi báo cáo không bám sát theo mẫu này sẽ xem như không có báo cáo)

Cơ quan cấp trên (nếu có)
Cơ quan, địa phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-...

Tây Ninh, ngày ... tháng ... năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Công văn số .../UBND-NC ngày/.../2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023, ... báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Việc quán triệt, ban hành văn bản chỉ đạo triển khai Công văn số .../UBND-NC của UBND tỉnh về triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

II. Kết quả thực hiện

- Tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc: ... cơ quan, đơn vị.
- Tổng số bản kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ kê khai: ... bản, cụ thể:
 - + Các bản kê khai tổ chức kê khai tập trung trong kỳ này: ... bản; trong đó bản kê khai hằng năm: ... bản; bản kê khai bổ sung: ... bản.
 - + Các bản kê khai lần đầu⁴ (tính từ ngày 02/11/2022 đến hết ngày 01/11/2023): ... bản.
 - + Các bản kê khai phục vụ công tác cán bộ⁵ (tính từ ngày 02/11/2022 đến hết ngày 01/11/2023): ... bản.
- Tổng số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai: ... bản; , cụ thể:
 - + Các bản kê khai tổ chức kê khai tập trung trong kỳ này: ... bản; trong đó hình thức công khai: Niêm yết ... bản; Cuộc họp ... bản.

⁴ Bản kê khai lần đầu là các bản kê khai của người lần đầu trở thành công chức hoặc từ viên chức không giữ chức vụ trở thành viên chức giữ chức vụ.

⁵ Bản kê khai phục vụ công tác cán bộ là các bản kê khai phục vụ cho các mục đích như sau: dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

+ Các bản kê khai lần đầu: ... bản; trong đó hình thức công khai: Niêm yết ... bản; Cuộc họp ... bản.

+ Các bản kê khai phục vụ công tác cán bộ: ... bản bằng hình thức cuộc họp.

(Trường hợp áp dụng cả hai hình thức công khai cho cùng một đối tượng thì chỉ thống kê 01 trong 02 hình thức).

III. Những nội dung phát sinh trong quá trình công khai

- Số bản kê khai có ý kiến phản ánh, góp ý: ... bản/... bản.

- Kết quả xử lý nội dung phản ánh, góp ý: ... bản/... bản, cụ thể:

(1) Bản kê khai của ông ..., chức vụ: ..., diện kê khai: ...

* Nội dung phản ánh, góp ý: ...

* Hướng xử lý: ...

(2) Bản kê khai của bà ... (tương tự như trên).

IV. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị

Trình bày những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị liên quan đến nội dung kiểm soát tài sản, thu nhập *(chỉ trình bày những nội dung mà pháp luật chưa hướng dẫn, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập trong thời gian qua và nội dung hướng dẫn đăng tải trên Trang TTĐT của Thanh tra tỉnh).*

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 của ..., báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra tỉnh;
- ...;
- Lưu: VT, ...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN